Giáo Sư Lê Mạnh Thát tức HT Thích Trí Siêu



Là một nhà tu hành xuất gia từ bé, nhưng HT Thích Trí Siêu vẫn để tóc. Thú thật là quá tò mò về chuyện đó, một phật tử mạnh dạn hỏi ông vì sao như vậy. Ông cười phá lên, chỉ vào bức ảnh ***Đức Bồ đề Đạt Ma***:
"*Ông ấy có cạo đầu đâu!*
Tôi còn thua ông ấy một bộ râu".



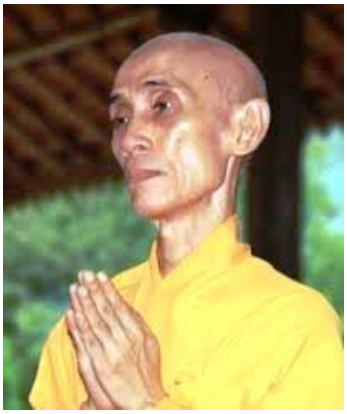
HT ***Thích Trí Siêu*** không chỉ là Thiền sư mà còn là Giáo sư, Tiến sĩ, Sử gia, là nhà khoa học có nhiều bằng Tiến sĩ, thông thạo hơn 15 ngôn ngữ (Anh, Pháp, Nga, Đức, Nhật, Trung Quốc, Ấn Độ, Do Thái, Hy Lạp, Ả Rập, Tây Tạng, chữ Phạn, chữ Hán cổ...), ông còn là một người Việt Nam "nguyên chất" với tất cả lòng tự trọng tự hào về dân tộc mình, thể hiện một cách lạ lùng ngoạn mục ở tất cả các công trình khoa học của ông.

Ông là người được biết nhiều bởi những công trình nghiên cứu về lịch sử Phật giáo cũng như lịch sử Việt Nam. Một số các phát hiện mới của ông về lịch sử Việt Nam gây chấn động giới nghiên cứu sử. Trung tâm sách Kỷ lục Việt Nam chính thức công nhận ông là: "*Người viết sách về văn học và lịch sử Phật giáo nhiều nhất Việt Nam.*"

Tuy xuất thân từ Đại Thừa, nhưng thầy đã không ngần ngại du phương tham vấn và tu học với nhiều truyền thống khác như: Nguyên Thủy, Zen, Kim Cang Thừa Tây Tạng. Nhờ kinh nghiệm tu học với nhiều truyền thống khác nhau nên thầy có một cái nhìn tổng quát và dung hợp về Đạo Phật, không phân chia tông phái Đại thừa hay Tiểu thừa, Tịnh Độ hay Thiền Tông, không chủ trương xiển dương riêng một pháp môn nào. Mục đích của thầy là giảng nói về Đạo Phật để mọi người nương theo đó tu tập.

Thi sĩ, nhà văn, triết gia, học giả, và cư sĩ Phật giáo Phạm Công Thiện:





Lê Mạnh Thát và Tuệ Sỹ

Tôi được may mắn quen biết Tuệ Sỹ và Lê Mạnh Thát khi hai vị này còn rất trẻ và còn dưới 20 tuổi. Lúc tôi quen biết hai vị thì hai vị hãy còn là những chú tiểu ở chùa; Bây giờ thì hai vị đã trở thành hai vị Thiền sư lỗi lạc và lại cũng là Anh hùng dân tộc của Lịch sử Việt Nam hiện đại.

Tại sao "gọi là Anh hùng dân tộc" thì rất dễ nhận thấy. Nhưng tại sao gọi Lê Mạnh Thát và Tuệ Sỹ là "***hai vị Thiền sư lỗi lạc nhất, thông minh nhất, uyên bác nhất, trong sạch nhất của Việt Nam hiện nay***"? "Thiền sư" à? Chỉ nội cái danh hiệu "thiền sư" đã là mệt rồi, lại còn thêm mấy chữ mơ hồ như "lỗi lạc nhất, thông minh nhất..."?

Tôi muốn nói về Tuệ Sỹ và Lê Mạnh Thát với tất cả thận trọng và suy nghĩ chín chắn cặn kẽ, và tôi xin chịu mọi trách nhiệm về cái nhìn khác thường của tôi đối với nhị vị.
Tại sao là "thiền sư"? Và "thiền sư" là thế nào?
Không cần trả lời trực tiếp về những câu hỏi bất thường này. Nơi đây, tôi chỉ xin nhấn mạnh đôi điều gián tiếp và ai muốn hiểu gì thì cứ hiểu. Không ai có thể tự nhận đủ thẩm quyền tôn giáo và tâm linh để trả lời dứt khoát những câu hỏi bất thường trên.

Chỉ có những người bỏ cả trọn đời mình lặng lẽ sống chết với cái gọi là "Bồ Đề tâm" hay "Phát Bồ Đề Tâm" thì may ra mới trực nhận đâu đó khí phách và thần dụng bảng lảng của "nghịch hành thiền".

Ông Nguyễn Khoa Điềm, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Trưởng ban Tư tưởng – Văn hóa Trung ương:
"*Tôi không phải là người nghiên cứu lịch sử, tuy nhiên tôi đã đọc bộ Lịch sử Phật giáo Việt Nam và Lục độ tập kinh và lịch sử khởi nguyên của dân tộc ta của thiền sư Lê Mạnh Thát. Với cảm nhận của bản thân, tôi cho rằng những giả thiết mà thiền sư đặt ra là rất đáng trân trọng.*
Trước hết phải ghi nhận là thiền sư đã có một tinh thần dân tộc, luôn mong muốn làm sáng tỏ lịch sử nước nhà. Thiền sư đã cất công tìm tòi, dò sâu vào lịch sử, đọc những tài liệu, những công trình khoa học từ nhiều nguồn, nhiều quốc gia, nhất là trong các tạng kinh Phật.

Đây là một cơ duyên mà không phải ai cũng có được.Trong bối cảnh mà nhiều nguồn tài liệu khác đã bị tiêu hủy, thì việc phát hiện những vấn đề lịch sử tiềm tàng trong kinh Phật là điều rất quý"..
"Đây là một vấn đề lịch sử cần trao đổi cởi mở, rộng rãi để nhân dân được nghe, được biết.
Qua đó, biết đâu chúng ta sẽ có thêm được nhiều nguồn thông tin mới khác nữa từ trong nhân dân"...

"Bài viết xâu chuỗi và lý giải nhiều sự kiện văn hoá và lịch sử rất hay. Nên đọc."

Hoà thượng Tuệ Sĩ viên tịch. Hòa thượng Thích Tuệ Sỹ - đệ tử của Đệ nhất chủ tịch Hội đồng Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam, đại lão hòa thượng Thích Trí Thủ - viên tịch lúc 16h ngày 24-11, tại chùa Phật Ân (tỉnh Đồng Nai). Ít khi một nhà tu ẩn dật, qua đời được nhiều người nhắc tới như vậy. Bởi vì trong một xã hội băng hoại, nhân phẩm đổ nát, ít có cơ hội được ca ngợi một người tốt, một tia sáng, một đôi chút hy vọng. Nói về một người đáng kính cũng là một nhu cầu. Đó là một cách trấn an cho chính mình: đất nước chưa hoàn toàn bệ rạc, bởi vì còn những người như Tuệ Sỹ. Một cách khuyến khích cho những người còn nước còn tát.

Ở đây, tôi mạo muội dùng chữ Tuệ Sỹ trống không, như người ta viết về một nhà văn: Nguyễn Du, Nhất Linh. Bởi vì sinh thời, một người nhiều tình cảm, suy tư như ông, chắc muốn viết văn, làm thơ hơn cả. Tuệ Sỹ tượng trưng cho tất cả những gì đã mất ở xã hội Việt Nam , nhất là nhân phẩm con người
Tuệ Sĩ là một nhà chân tu trong một thời mạt pháp, bên cạnh những hoà thượng, đại đức công an, thuộc kinh Hồ Chủ Tịch hơn kinh Phật. Tuệ Sỹ sống thanh đạm, bên cạnh các thầy chùa quốc doanh lên xe xuống ngựa, vạt núi, xẻ rừng, phá huỷ thiên nhiên để xây những ngôi chùa vĩ đại, kêch cỡm, thô bạo để kinh tài.

Trong một thời đại hỗn mang, dân lầm lẫn tôn giáo với mê tín, dị đoan, buôn thần bán thánh là chuyện làm ăn thịnh vượng nhất. Tuệ Sỹ là trí thức thứ thiệt giữa một băng đảng nguỵ trí thức. Hoặc bằng cấp giả, hoặc bằng cấp có được nhờ học thuộc lòng, nhưng quay mặt trước thảm trạng xã hội để được yên thân, để khỏi mất đôi chút bổng lộc. ’‘Sĩ khí rụt rè, gà phải cáo. Văn chương liều lĩnh đấm ăn xôi’, như ngày xưa Trần Tế Xương đã mỉa mai. Tuệ Sỹ không đi tu để trốn đời, ông ghé vai lãnh việc chung, như Camus nói: trí thức hay không, người dân nào cũng ở trên thuyền, phải chèo. Tuệ Sỹ lãnh án tử hình, không thèm xin khoan hồng, vì cho mình không có tội gì cả, ngoài tội yêu nước, và không có ai đáng để xét xử ông. Một câu ngắn đủ để nói lên thực trạng của công lý.

Dưới thân thể mảnh mai, gió nhẹ đủ để cuốn bay, khiến người ta nghĩ tới thánh Gandhi, nhà chân tu ấy đương đầu với cả một tập đoàn ma tăng, cứu vãn cho danh dự Phật Giáo Việt Nam trong cơn điên đảo. Tuệ Sỹ là một trí thức uyên bác.

Trí thức không nhất thiết phải đi đôi với uyên bác, nhất là ở Việt Nam.

Những sách về Phật Học của thày mở một chân trời mới cho Phật tử, trong khi theo truyền thống “thuật nhi bất trác”, đa số sách vở Việt Nam chỉ lặp đi lập lại những cái cũ, chỉ đi những lối mòn. Chưa nói đến tác phẩm tràn ngập thị trường của các nhà tu công an.
Thơ Tuệ Sỹ là những bát nước trong, nhưng bát nước chứa cả vũ trụ. Một nhà chân tu, một trí thức uyên bác, một công dân bất khuất. Một người như vậy tưởng như không thể có ở Việt Nam ngày nay. Nếu có cũng khó sống.

Thư thày Tuệ Sỹ gởi tăng sinh Huế dưới đây, cách đây trên 20 năm, đáng lẽ phải dán ở mỗi chính điện, mỗi cổng chùa như một lá bùa, để ếm ma tăng khỏi mò vào cửa Phật:

> "*Một Phật Tử xuất gia, khi cất bước ra đi, là đến phương trời cao rộng, tâm tính và hình hài không theo thế tục, không buông mình chìu theo mọi giá trị hư đốn của thế gian. Người Phật tử không cúi đầu khuất phục trước mọi cường quyền, bạo lực.*
> *Một chút phù danh, một chút thế lợi, một chút an nhàn tự tại, đấy chỉ là những giá trị nhỏ bé và giả nguỵ, mà ngay cả người đời nhiều kẻ còn vất bỏ không tiếc để giữ tròn danh tiết.*
> *Chớ khoa trương bảo vệ chánh pháp mà thực tế chỉ là ôm giữ chùa tháp làm chỗ ẩn núp cho ma vương, là nơi tụ hội cho cặn bã xã hội. Chớ hô hào truyền pháp giảng kinh, thực chất là mượn lời Phật để xu nịnh vua quan, cầu xin một chút ân huệ dư thừa của thế tục, mua quan bán chức*".

Bia Tàu

Một video được coi hàng triệu lần trên Weibo, hệ thống YouTube của Tàu. Video quay cảnh một nhân công hãng bia nổi tiếng Tsintao ở Quảng Châu vén quần đái thoải mái vào cái bồn chứa rượu bia. Nhà chức trách hoảng, vì Tsingtao là nguồn lợi khổng lồ, một biểu tượng của thực phẩm. Trung Quốc, hứa sẽ điều tra.

Điều tra kiểu Trung Quốc.

Người ta nhớ sau Covid, Trung Cộng đã chấp nhận cho một phái đoàn thuộc tổ chức Y Tế Liên Hiệp Quốc (WHO) tới Tàu để điều tra về nguồn gốc Covid. Tới nay, chưa ai biết mặt mũi bản báo cáo thế nào. Cuộc điều tra kể như chìm xuồng luôn. Ai cũng biết Tedros Ghebreyesus là người được Trung Cộng tin cẩn, leo lên chức Giám Đốc WHO nhờ phiếu của các nước đàn em của Tàu.

Hy vọng vụ Tsingtao pha nước tiểu sẽ khiến bạn bè bớt dẫn nhau tới Chinatown ăn cơm Tàu. Rất ớn cơm Tàu, cái gì cũng đầy mỡ, xì dầu đen thui. Có lần ở Bắc Kinh, sau một tuần lễ, ớn quá, xin ông đầu bếp cho ăn cơm trắng, rau luộc. Ông ta hiểu, cười hề hề, mang lên một đĩa rau luộc tổ bố, phủ đầy dầu hào đen thui. Và một chai Tsingtao!

Dear Henry

Kissinger lìa đời, 100 tuổi. Cùng một lúc cố vấn an ninh, và bộ trưởng ngoại giao cho Nixon từ 73 tới 75, tiếp tục phụ trách ngoại giao dưới thời Gerald Ford tới 77, Nixon là khuôn mặt ngoại giao nổi đình đám nhất trong thế kỷ vừa qua, người đã bắt tay với Trung Cộng để dẫn nước Tàu tới địa vị cường quốc ngày nay. Có người ca tụng Kissinger như một nhà ngoại giao xuất sắc nhất của Hoa Kỳ, có người coi ông ta là một Raspoutine kiểu Mỹ. Raspoutine là một anh phù thuỷ, vô luân, được Nga hoàng tin cẩn, cố vấn, giựt dây cho Nga hoàng làm những chuyện mờ ám nhất trong thời buổi băng hoại của nước Nga đầu thế kỷ 20.

Kissinger cùng với Lê Đức Thọ được trao giải Nobel Hoà Bình 1973, sau khi ký kết Hiệp định Paris về Việt Nam. Uỷ Ban Nobel đôi khi gây ngạc nhiên khi họ trao giải Nobel Văn Chương, hay Nobel Hoà Bình, nhưng trao giải Nobel Hoà Bình cho Kissinger, Lê Đức Thọ là chuyện lố bịch nhất. Thọ là một trong những lãnh tụ Bắc Việt quyết tâm phải đánh chiếm miền Nam bằng bất cứ giá nào. Kissinger là người bán đứng một quốc gia đồng minh và sinh mạng của hàng chục triệu người, không thương tiếc.

Lê Đức Thọ từ chối giải Nobel, vì nhận giải Hoà Bình sẽ khó ăn nói với đồng đội sẵn sàng quyết tử. Kissinger hy sinh hàng triệu nhân mạng của dân miền Nam Việt Nam chỉ có mục đích là dâng món quà gọi là hoà bình cho cử tri Mỹ.

Kissinger là cha đẻ của lý thuyết ngoại giao "realpolitik", lạnh lùng coi lợi ích của nước mình (nước Mỹ) trên hết, bất chấp luân lý, đạo đức, tình nghĩa, liên hệ tình cảm đối với đồng minh. Trong trường hợp ký hiệp định Paris, dẫn tới hàng triệu boat people và hàng triệu người đi tù cải tạo, Kissinger cũng chẳng nghĩ tới quyền lợi, uy tín của nước Mỹ. Chỉ nghĩ tới quyền lợi của cá nhân ông ta, và của ông chủ là Richard Nixon, đang bị lúng túng vì khó khăn nội bộ.

Có tin nói năm 75, khi Bắc Việt chiếm miền Nam, Kissinger muốn trả lại giải Nobel Hoà Bình, vì thấy Bắc Việt đã vi phạm hiệp định. Nếu tin đó đúng, "nhà ngoại giao thông minh nhất nước Mỹ" quả thực là ngây thơ cụ. Vì bất cứ một người bình thường nào, dốt nát tới đâu, cũng biết rằng người Cộng Sản ký kết các hiệp định để ngồi xổm trên đó. Dù sao cũng phải công nhận là nhân sinh quan "realpolitik" đã giúp Kissinger thành công trong đời sống cá nhân. Khi rời chính trường,ông thành lập Kissinger Associates, một công ty cố vấn cho các tai to mặt lớn trên thế giới, cực kỳ phát đạt. Muốn trở thành khách của Kissinger Associates để được cố vấn, phải đóng niên liễm … 225.000 dollars mỗi năm.

Về phía Mỹ thì kết quả hơi khác.

Sau 75, Hoa Kỳ khốn đốn mỗi lần tham chiến, từ Irak, Syria, tới Afghanistan. Bởi vì nước nào cũng ớn về tình nghĩa đồng minh của Hoa Kỳ, khi nghĩ tới cuộc tháo chạy không danh dự khỏi Việt Nam. Hy vọng Hoa Kỳ sẽ không áp dụng lý thuyết ''realpolitik'' của Dear Henry đối với Ukraine và Đài Loan

Với Một Dân Tộc Như Vậy…

Tôi soạn một bài nói chuyện về hiện trạng báo chí Việt Nam với một nhóm trẻ. Bài viết xong, xuýt nữa hài lòng. Nếu không đọc một đoạn Hannah Arendt viết về tự do báo chí. Arendt là một triết gia Đức, nổi tiếng về những tác phẩm nghiên cứu về các chế độ toàn trị. Đọc xong, thấy bài mình còng lưng viết nó nhạt nhẽo, rỗng tuyếch, vô thưởng vô phạt. Chỉ trong vài câu, Arendt tóm tắt gọn vấn đề, trong sáng, chính xác. Mà đó cũng không phải là một bài viết, chỉ là một câu trả lời phỏng vấn. Hannah Arendt:

> "*Khi chúng ta không còn báo chí tự do, tất cả có thể xẩy ra. Cái cho phép một chế độ độc tài toàn trị, hay bất cứ một chế độ độc tài nào, nắm vững quyền hành, là sự kiện người dân không được thông tin: làm cách nào bạn có thể có ý kiến, nếu không có thông tin?*
> *Nếu mọi người nói láo thường trực, hậu quả không phải là bạn tin những chuyện xảo trá, hậu quả tai hại là không ai tin chuyện gì nữa. Quả vậy, những chuyện dối trá, tự bản chất của nó, phải thay đổi, thêm bớt và một chính quyền gian trá phải liên miên viết lại chuyện do chính họ bịa ra. Người dân không phải chỉ nghe một lời dối trá, đôi khi tới hơi thở cuối cùng, nhưng nhận được rất nhiều dối trá, tuỳ theo nhu cầu chính trị. Và một dân tộc không còn tin gì nữa, sẽ không quyết định gì nữa. Người dân bị tước đoạt không những khả năng hành động, mà bị tước đoạt cả khả năng suy nghĩ, khả năng phán xét. Với một dân tộc như vậy, bạn có thể làm tất cả những gì bạn muốn*"

Từ Thức, 29/11/23